

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 50/2020/HSST
Ngày 25 tháng 09 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Thiện Thành
Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Công Hiến
Ông Hoàng Quốc Trị

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Hồng Mơ - là thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông **Trần Hồng Minh** - Kiểm sát viên

Ngày 25/09/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/HSST ngày 04/09/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 09 năm 2020, đối với bị cáo:

* **Trần Văn H** (*Tên gọi khác không*), sinh năm 1972; tại xã Đ, huyện Q, tỉnh N; trú tại thôn C, xã Đ, huyện Q, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 03/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U và bà Đinh Thị C (đều đã chết); có vợ Đinh Thị C và có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định số 62/QĐ-UB ngày 25/02/2005, Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh N về việc đưa Trần Văn H vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Quyết định số 56/QĐ-XPHC ngày 05/10/2009, Công an huyện Q, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 200.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 21/01/2010, Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh N về việc đưa Trần Văn H vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/06/2020, chuyển tạm giam ngày 16/06/2020 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* **Người làm chứng:**

Ông **Trương Văn P**, anh **Trần Đức H**. Đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn H là người sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 13/6/2020, do có nhu cầu sử dụng heroine nên Họa đem theo 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất rồi đi bộ từ nhà ra đường 477, thuộc địa phận xã Đ, huyện Q đón xe ô tô khách tuyến Q - H (H không rõ hãng xe và biển kiểm soát) đi đến khu vực đầu cầu Đ thuộc địa phận xã T, huyện T, tỉnh H, mục đích tìm mua heroine về sử dụng. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi qua cầu Đ khoảng 20m, H xuống xe đi bộ dọc đường quốc lộ 1A (hướng Hà Nam - Hà Nội) khoảng 10m thì thấy người đàn ông đang đứng ở ven đường bên phải. Họa tiến lại gần nói: “Đây tôi có ba trăm, anh để cho tôi một ít” đồng thời lấy số tiền 300.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người này cầm tiền và nói “Đợi tý” rồi đi bộ vào một ngõ nhỏ gần đó. Khoảng 05 phút sau, người đàn ông quay lại và đưa cho H 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, H cầm bao thuốc và mở ra quan sát thấy bên trong vỏ bao thuốc có 03 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Tuy không mở 03 gói nhỏ ra kiểm tra nhưng xác định đó là 03 gói nhỏ heroine nên H bỏ bao thuốc lá vào túi áo ngực bên trái rồi đi bộ sang đường đón xe khách để đi về. Khoảng 10 giờ 05 phút cùng ngày, khi về đến khu vực Cầu M thuộc phố M, thị trấn M, huyện V thì H xuống xe và đi bộ xuống rìa sông cạnh chân Cầu M, lấy trong bao thuốc lá Thăng Long 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng và mở ra lấy một phần chất bột dạng cục màu trắng pha vào bơm kim tiêm, sau đó sử dụng bằng hình thức chích. Sau khi sử dụng xong, H ném bơm kim tiêm, vỏ lọ nước cất ra sông và gói phần heroine còn lại như ban đầu rồi cất vào túi áo ngực bên trái cùng bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Sau đó, H đi bộ đến khu vực cổng chợ M, thuộc phố M, Thị trấn M mục đích đi nhờ xe về nhà. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tổ công tác của Công an huyện V phối hợp với Công an Thị trấn M làm nhiệm vụ tại khu vực cổng chợ M phát hiện Trần Văn H có biểu hiện nghi vấn đã tiến lại gần yêu cầu kiểm tra, H tự nguyện lấy từ túi áo ngực bên trái ra một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong bao thuốc có 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng và 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng để giao nộp cho Tổ công tác. H khai nhận đó là 03 gói heroine, Họa vừa đi mua về, cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong 03 gói nhỏ bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng nêu trên cùng bao thuốc lá Thăng Long màu vàng vào phong bì thư dán kín.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành mở niêm phong 03 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Trần Văn H, lấy mẫu giám định để gửi đi xác định khối lượng và giám định chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, ký hiệu M1, M2, M3.

Tại bản Kết luận giám định số 149/KLGD-PC09-MT ngày 15/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1542 gam; M2 có khối lượng 0,1908 gam, M3 có khối lượng 0,1034 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong ba mẫu ký hiệu M1, M2, M3 là 0,4484 (không phải bốn nghìn bốn trăm tám mươi bốn) gam.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy, loại heroine.

- Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

+ Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0877 gam, M2 có khối lượng 0,0833 gam, M3 có khối lượng 0,0453 gam đều là ma túy, loại Heroine.

+ Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. (Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 149/KLGD-PC09-MT theo đúng quy định pháp luật).

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKS-GV ngày 04/09/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố **Trần Văn H** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Trần Văn H** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 21 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/06/2020.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N bàn giao lại sau giám định, trên phong bì ghi số 149/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0877 gam; M2 có khối lượng 0,0833 gam; M3 có khối lượng 0,0453 gam, đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, bên trong gồm: 03 mảnh giấy bạc màu vàng và 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật ký hiệu A3, bên trong đựng

01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/6/2020, tại khu vực cổng chợ M thuộc địa phận phố M, thị trấn M, huyện V, bị cáo Trần Văn H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,4484 gam Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a,;

b,;

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3]. Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã nêu trên là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của nòi giống, làm khánh kiệt kinh tế của người sử dụng chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; khai nhận hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn H từng bị xử phạt vi phạm hành chính, đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính trên một năm, nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[8]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo Trần Văn H là người sử dụng ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, không mang tính vụ lợi, không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N bàn giao lại sau giám định, trên phong bì ghi số 149/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0877 gam; M2 có khối lượng 0,0833 gam; M3 có khối lượng 0,0453 gam, đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, bên trong gồm: 03 mảnh giấy bạc màu vàng và 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01

phong bì niêm phong theo quy định pháp luật ký hiệu A3, bên trong đựng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bom kim tiêm và 01 vỏ lọ nước cất là dụng cụ sử dụng ma túy của Trần Văn Họa, quá trình điều tra xác định: Sau khi sử dụng ma túy, H đã vứt xuống sông ở khu vực chân Cầu M thuộc địa phận phố Mới, thị trấn M, huyện V. Cơ quan điều tra Công an huyện V đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

[11]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn H, H khai không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý.

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn H** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn H**, 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ 13/06/2020.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N bàn giao lại sau giám định, trên phong bì ghi số 149/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0877 gam; M2 có khối lượng 0,0833 gam; M3 có khối lượng 0,0453 gam, đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, bên trong gồm: 03 mảnh giấy bạc màu vàng và 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật ký hiệu A3, bên trong đựng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. (Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/09/2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự”.

3. **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - VKSND huyện V;
 - Trại tạm giam CA tỉnh N;
 - Công an huyện V;
 - Chi cục THADS huyện V;
 - Bị cáo;
 - Lưu hồ sơ, văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thiện Thành